



# TƯỞNG NIỆM

Tết sắp đến, nhà nhà đang sửa soan dón Xuân mới. Chúng ta không khỏi bùi ngùi nghĩ đến thêm một cái Tết lụu vong và tiếc nhớ đến các chiến sĩ, các nhà cách mạng đã vì nước bỏ mình. Chúng ta cũng không quên nghĩ đến đồng bào và quyên thuộc cũng đang âm thầm đón thêm một mùa xuân bất hạnh bên quê nhà.

Trong giờ phút thiêng liêng của dân tộc, xin các Ái Hữu cùng tôi để một phút tưởng niệm các anh hùng tu sĩ, các nhà cách mạng đã hy sinh cho đại nghĩa dân tộc, trong đó có hai nhà cách mạng xuất thân từ Trường Cao Đẳng Công Chánh Hà Nội:

Ông PHÓ ĐỨC CHÍNH  
và

PHAN VĂN HÙM

Những điều tôi ghi lại dưới đây về hai nhà cách mạng xuất thân trong giới công Công Chánh chúng ta, là tình cảm tôi đọc được trong tập "VIỆT NAM DANH NHÂN TỰ ĐIỂN" của cơ sở xuất bản Zieleks, do ông Nguyễn huyện Anh biên soạn. Chúng tôi mong được các Ái Hữu đàn anh đã học cùng thời với hai vị tiên bối nói trên, hoặc biết rõ về hai vị này, xin bô túc thêm để cho chúng tôi và các đàn em được biết.



Sau đó, khi về nhân việc tại Ty Công Chánh Lâm Đồng, nhân dịp tân thiết đường sá trong thị xã mới Bảo Lộc, tỉnh lỵ Lâm Đồng, tôi cũng đã đề nghị và được chấp thuận đặt tên con đường mới chạy ngang trước Ty Công Chánh là đường Phó Đức Chính, không ngoài mục đích mà cụ Chu việt Hiền đã làm ở Pleiku.



Theo Việt Nam Danh Nhân Tự Điển, ông Phó Đức Chính là yêu nhân của Việt Nam Quốc Dân Đảng, quê ở Đại Ngưu. Sau khi tốt nghiệp Công Chánh ông lên làm việc tại Ai Lao. Năm 1929, vì việc đang bị tiết lộ nên bị bắt đưa về nước. Nhưng ông được miễn nghi vì còn nhỏ tuổi. Một lần khác ông lại bị bắt ở một cỗ quan với các đồng chí, nhưng rồi cũng được thả ra. Thì ra lúc bấy giờ ông được cử giữ chức vụ Trưởng Ban tổ chức Tổng Bộ lâm thời và hoạt động cho Đảng hết sức hăng say. Trong cuộc tổng khởi nghĩa ngày 10-2-1930, ông được cắt cử coi việc đánh mạn Yên Bai, nhưng bị thất bại, ông cùng một số đồng chí thoát ra khỏi vòng vây, định đánh hạ thành Sơn Tây, và vào chiều ngày 15-2-1930, ông và các đồng chí đang bàn soan công việc tại Nam An thì bị vây bắt. Ông bị thực dân Pháp khép án tử hình, và ngày 17-6-1930 tại Yên Bai ông được lên đoàn đầu dài cùng đảng trưởng Nguyễn Thái Học và muội một yêu nhân của Đảng là các ông Hà Văn Lao, Nguyễn Nhữ Liên, Nguyễn An, Bùi Tứ Toàn, Lê Xuân Huy, Nguyễn khắc Nhú, Nguyễn Văn Toai, Đoàn Trần Nghịệp, Bùi Xuân Mai, Bùi Văn Chuẩn và Lê Hữu Canh. Năm đó ông Phó Đức Chính mới ngoài 20 tuổi. Tưởng truyền khi chịu chém, ông đòi đặt năm ngón kê xem lưỡi máy chém xuống như thế nào, và ông hô đủ bốn tiếng VIỆT NAM VAN TUÊ thì đầu lìa khỏi xác. Ông tuy đã chết nhưng sổ sách còn ghi nhớ và người đời vẫn ca tụng việc làm của ông và các đồng chí ông.

Ông PHAN VĂN HÙM được ít người biết đến. Ông là chiến sĩ cách mạng ở miền Nam vào khoảng tiền bán thế kỷ XX. Ông sinh năm 1902 tại Búng, Thủ dầu Một, Nam phần Việt Nam. Sau khi tốt nghiệp trường Cao đẳng Công Chánh Hà Nội, ông sang Pháp du học và đồ cử nhân văn khoa trường Đại Học Sorbone.

ĐƯỜNG-THÍ

## TÌ BÀ HÀNH

TIẾP THEO

Nói đến ông PHÓ DUC CHÍNH có lẽ nhiều người biết đến, nhưng ít ai biết ông là người xuất thân từ Trường Cao Đẳng Công Chánh Hà Nội. Tôi nhớ lại vào khoảng năm 1957, khi đến nhận việc tại Ty Công Chánh Pleiku, trong bốn tiệc tiên đưa cụ Chu viêt Hiền, một ái húu lão thành và khâm kính, cụ có kể lại: khi tiếp nhận Ty Công Chánh Pleiku-Kontum từ tay người Pháp trao lại vào năm 1955, và khi đổi tên đê đồng trong thị xã Pleiku ra tên Việt Nam, cụ đã tranh đấu xin dắt tên con đê đồng chạy ngang trước Ty Công Chánh lúc bấy giờ là đê đồng Phó Đức Chính. Cụ giải thích thêm vì ông Phó Đức Chính là người xuất thân từ trường Công Chánh Hà Nội và là một trong mười ba liệt sĩ Việt Nam Quốc Dân Đang bị thực dân Pháp xử tử ngày 17-6-1930 tại Yên Bái. Cụ xin được đặt tên đê đồng trước Ty Công Chánh là Phó Đức Chính để tưởng nhớ một đồng nghiệp đã hy sinh cho dân tộc.

Khi về nước ông tham gia chính trị bên nhà cách mạng Nguyễn An Ninh. Năm 1928, vì dính líu trong một vụ đánh lính, Ông Nguyễn An Ninh và ông bị bắt giam vào khám lớn Saigon. Trong dịp này ông viết thiền hồi ký "Ngôi tù khám lớn". Ra tù vào cuối năm 1930, ông trở sang Pháp một thời gian. Năm 1933 ông lại trở về nước và đi dạy học tú. Ngoài thi giòi đi dạy học Ông thường viết sách, viết báo để tranh đấu dành quyền tự chủ cho đất nước. Năm 1939 ông đặc cử vào Hội Đồng Quản Hạt Nam Kỳ. Vì làm binh bút cho tờ "La Lutte" của ông Nguyễn An Ninh, nên ông bị bắt và bị kêu án đầy Côn Dao,

Năm 1945, khi Việt Minh cướp được chính quyền, ông bị bọn khung bố ám sát, trong thời gian này nhà cách mạng Tạ Thu Thảo bị Việt Minh bắt và giết chết tại Quang Ngãi.

Đau đớn thay cho ông cũng như các nhà ái quốc khác, đã không chết dưới tay bọn thực dân cướp nuốt, mà lại bị chết dưới tay người cùng một nước !!!

Trước thêm năm mồi, trong giò phút thiêng liêng của dân tộc, xin nghiêng mình tưởng niệm đến các bậc Đàn Anh đã vị quốc vong thân:

Trước bàn thờ đón Xuân đầu hai ngoại,  
Xin nghiêng mình tưởng niệm đến các ANH.  
Các ANH chết, nhưng hồn còn sống mãi,  
Vì nước hy sinh, sử sách ghi danh.

NGUYỄN VIỆT

Tâm trạng của chúng ta như vậy có lẽ cũng phản lợn do lòng "tự ti mặc cảm"? Suốt đời nhiều phen dâ "lên hương", nay về già, sống trong cảnh lưu vong, tự coi là vô dụng, thì cũng khó mà tránh nổi! Đã tất tưởi ra đi bằng máy bay, hoặc bằng ghe thuyền, hỏi có ai trong số chúng ta mang theo được gì gọi là đáng kể ngõ hẻm sông thoai mái được như xưa? Ngoài ra, tâm bệnh do hai chữ "lưu vong" ám ảnh chúng ta cũng không ít!

Nhưng nếu chúng ta nhớ lại được bốn câu thơ trong bài "Tống biệt" của Phạm Thanh Đại, một thi sĩ có danh vào Đời Tống (bên Trung Hoa, cách đây hơn 800 năm), triết lý cách mạng về đời sống của thi sĩ tối nay rất hợp thời, (một triết lý cách mạng về thời quá xa xăm đó), thì chúng ta cũng sẽ được an ủi rất nhiều. thơ rằng:

### Tống Biệt

Điều điều thiên nhai quân khứ thi,  
Phù Vân lưu thủy tự tuồng tùy.  
Nhân sinh nhất thế trường vi khách,  
Hà tất Kim triều thi biệt ly.

Nguyễn Hiến Lê dịch:

### Tống Biệt

Thăm thăm chân trời lúc bắc di,  
Mây đưa, nước tiên, chờ buồn chi!  
Gối nhớ trời đất, ai không khách?  
Nào phải hôm nay mới biệt ly?

Rõ là lời của một bậc tiên tri!

D.T.C.

Ottawa Xuân Bình Dân  
- 1986 -

(1) Cách đây 1.100 năm.

(2) Xin dùng nhằm với một bài "Trường hận ca" khác cũng của Bạch Cử Dị về truyện vua Minh Hoàng phai giết người đẹp Đường Quý Phi.